

Số: 40/2026/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 06 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 141/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Châu Thương T1**, sinh ngày 01/01/1995.

Căn cước công dân số 083095014260, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05/10/2022.

Địa chỉ: 0, ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh ngày 01/01/1969.

Căn cước công dân số 083169007250, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/11/2022.

Địa chỉ: 0, ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà **Châu Thị Bé T**, sinh ngày 01/01/1981.

Căn cước công dân số 083181017281, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/9/2022.

Địa chỉ: 0, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Châu Thị Bé T thừa nhận còn nợ anh Châu Thương T1 số tiền nợ vay là 58.200.000 đồng (Năm mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng).

Bà Châu Thị Bé T có nghĩa vụ trả cho anh Châu T2 Tính số tiền nợ và là 58.200.000 đồng (Năm mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng).

Thời gian thực hiện: Vào ngày 26/5/2026 là trả hoàn tất số tiền nợ vay là 58.200.000 đồng (Năm mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện anh Châu Thương T1 không yêu cầu bà Châu Thị Bé T trả lãi suất của số tiền nợ vay nêu trên.

**Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Bà Châu Thị Bé T phải chịu 1.455.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Anh Châu Thương T1 được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.455.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001021 ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long
(Phòng GD, KT, TT&THA);
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Quốc Hiếu